

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày 13-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tin

2. Ông Lê Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa C khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLHS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 25-4-2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1991, tại huyện Lập V, tỉnh Đồng Th. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường 3, thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Th; Tạm trú tại: Thôn Thạch T, xã Tam Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: C nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tứ và bà Nguyễn Thị Ngọc Hương; vợ Nguyễn Thị Thùy Dương (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 31-12-2021, hiện đang bị tạm giam tại **Nhà Tạm giữ C an TP. Tam Kỳ.**

2. Lê Thành C, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1988, tại Tam K, Quảng N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Vĩnh B, xã Tam Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: C nhân; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành Được (đã chết) và bà Võ Thị Tiến; vợ Nguyễn Thị Kim Dưỡng; có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không

Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 31-12-2021, ngày 29-01-2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “tạm giam” sang biện pháp “bảo lãnh”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Hữu C, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn Trắc D, xã Thái

Ph, huyện Hưng H, tỉnh Thái B; tạm trú: Khối phố Ngọc N, phường An Ph, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại: Khối phố An Hà Đ, phường An Ph, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Quốc Nh, sinh năm 1999, trú tại: Thôn Tinh Th, xã Tam Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/9/2021, Nguyễn Hữu Th cùng với Lê Thành C, Nguyễn Quốc Nh và một người bạn (không rõ lai lịch) nhậu tại phòng trọ của Th. Lúc này, Th nhớ lại việc mình bị Trần Hữu C chèn ép trong C việc nên điện Th cho C nói chuyện thì xảy ra cãi vã, Th bực tức nói mọi người không nhậu nữa và nói giờ lên nhà người bạn làm cùng C ty có chút chuyện. Khi Th lấy xe đi thì C không có xe nên đi cùng Th, Th nói “giờ em lên nhà người làm chung C ty có chút chuyện anh có đi thì đi, lát em chở anh về”, C đồng ý. Th điều khiển xe mô tô, BKS: 92H1 – 62976 (xe này Th mượn của anh Nguyễn Văn Đ) chở C đến phòng trọ của C. Nh thấy C đã say nên cùng một người thanh niên không rõ lai lịch (nhậu cùng cả nhóm) đi theo. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, cả nhóm đến phòng trọ của C tại khối phố Ngọc Nam, phường An Phú, TP. Tam Kỳ. Tại đây, C, Nh và người thanh niên đi cùng dựng xe đứng phía ngoài hàng rào lưới B40, cách phòng trọ của C khoảng 03 mét. Th đứng trước phòng trọ của C kêu cửa thì xảy ra cãi vã, thách đố nhau, Th kéo cửa phòng trọ xông vào dùng tay đánh C, C cầm chảo đánh lại Th làm cả hai ngã trên nền nhà. Nh đứng ngoài nhìn vào thấy Th và C đánh nhau nên đi vào phòng trọ can ngăn, kéo Th ra, lấy cái chảo trên tay C và đẩy C lại gần bàn uống nước. Khi lùi lại bàn uống nước, C thấy một con dao để trên bàn nên cầm trên tay. C đứng ngoài nghe ồn ào nên cũng đi vào phòng trọ, khi vào thấy C cầm con dao đứng gần bàn uống nước nên lượm một khúc cây gỗ ép (hình hộp chữ nhật, màu xám, dài khoảng 50cm) ở phía trước phòng trọ cầm trên tay đi vào, đứng đối diện cách C khoảng 1,5 mét, đánh vào người C khoảng 02→03 cái, theo hướng từ trên xuống, C đưa tay lên đỡ. Cùng lúc đó Th cầm bình thủy tinh trên bếp đi lại để đánh C thì bị trượt té ngã dưới nền, lúc này Th nghe tiếng “bộp, bộp” và tiếng C nói “mày đưa dao đây”, khi đứng lên thì Th thấy C đang cầm trên tay khúc gỗ ép chỉ về hướng của C. Th tiếp tục xông vào xô C làm C ngã trên nền, mặt đập vào bàn uống nước gây thương tích ở miệng. Nh giật lấy dao trên tay C vứt ra ngoài rồi yêu cầu C và Th ngồi nói chuyện giải quyết mâu thuẫn.

C ngồi ở đầu giường, Th ngồi ở đuôi giường, Nh đứng ở giữa C và Th còn C đứng ở phía sau Th. Trong lúc nói chuyện Th có dùng tay đánh vào mặt C một cái, Nh tiếp tục can ngăn Th ra, C dùng tay đánh vào mặt C một cái làm C ngã vào kệ sách rồi bỏ ra ngoài. Một lúc sau tất cả đi về.

Theo Bản kết luận giám định thương tích số 350/GĐTT.21 ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam xác định:

- Vùng thái dương và góc vành tai bên trái có nhiều dấu sung nề, thâm tím do tụ máu dưới da diện rộng. Trên diện sung nề, thâm tím này có vết rách da vùng thái dương đã khâu dài 1,5cm, rộng 0,1cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ trái sang phải.

- Vùng gò má trái sung nề diện rộng, đau chủ yếu là da và cơ. Lực tác động mạnh.

- Vùng má trái có vết xát da đã đóng vảy dài 2,8cm, rộng 0,1cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ trái sang phải.

- Môi dưới, tương ứng răng R4.2, R4.3, R4.4 có vết rách dập da và niêm mạc đã khâu dài 1,5cm, rộng 0,2cm. Tương ứng bên trong có vết rách dập niêm mạc đã khâu dài 1,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động mạnh, hướng từ trước ra sau, hơi chệch từ dưới lên trên.

- Vùng thái dương phải có vết xát da đã đóng vảy dài 3cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ phải sang trái.

- Góc vành tai phải sung nề, thâm tím tụ máu dưới da diện rộng, ấn đau. Trên diện sung nề, thâm tím tụ máu này có vết xát da đã đóng vảy dài 0,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có diện giới hạn tác động gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ sau ra trước, chệch từ dưới lên, từ phải sang trái.

- Vùng cổ, cách phía sau góc hàm bên phải 2cm có vết xát da đã đóng vảy dài 0,5cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ phải sang trái.

- Bờ ngoài hốc mắt phải có vết xát da đã đóng vảy dài 1cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động vừa phải. Hướng từ phải sang trái.

- Mặt sau trong đoạn 1/3 dưới cằm tay phải có vết xát da đã đóng vảy hình vòng cung dài 4cm, rộng 0,5cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Lực tác động mạnh. Hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên.

- Mặt sau trong khuỷu tay phải có vết xát da đã đóng vảy dài 1cm, rộng 0,5cm. Vết thương do vật tày tác động gây nên. Hướng từ sau ra trước.

- Mặt sau trong đoạn 1/3 dưới cằm tay trái còn dấu sung nề, thâm tím tụ máu dưới da. Trên diện sung nề thâm tím tụ máu này có vết xát da đã đóng vảy hình chữ T, cạnh dài 3cm, rộng 0,1cm; cạnh dài 1cm, rộng 0,2cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ sau ra trước.

- Mặt trước ngoài đoạn 1/3 trên cằm tay trái có vết xát da không liên tục đã đóng vảy dài 6cm, chỗ rộng nhất 0,3cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên, lực tác động mạnh. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải.

- Mu bàn tay trái, trên nền xương bàn V có vết xát da đã đóng vảy dài 0,6cm, rộng 0,3cm. Vết thương do vật tày có cạnh tác động gây nên. Hướng từ sau ra trước.

Tổn thương chủ yếu hiện tại còn thấy trên bệnh nhân là các vết xát da, rách da, sung nề thâm tím tụ máu dưới da, không thấy tổn thương xương. Không thấy dấu hiệu thần kinh khu trú. Hiện tại bệnh nhân còn đau đầu, chóng mặt do tình trạng chấn động não, tay chân vận động gập, duỗi và đi lại được bình thường. Tỷ

lệ thương tích tại thời điểm hiện tại của Trần Hữu C là **15%** (mười lăm phần trăm).

Với các tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 49/CT-VKSTK-HS ngày 18-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Lê Thành C về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Lê Thành C phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS); Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu Th mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, bị cáo Lê Thành C mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khúc cây gỗ hình hộp chữ nhật, màu xám, có kích thước: 18cm (dài) x 4,5cm (rộng) x 1,8cm (dày).

Lời nói sau cùng: Bị cáo Th trình bày trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo C trình bày nhận thấy hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin lỗi bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra C an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa và quá trình tố tụng, các bị cáo khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 12-9-2021, tại phòng trọ của Trần Hữu C thuộc khối phố Ngọc Nam, phường An Phú, TP. Tam Kỳ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà Nguyễn Hữu Th và Lê Thành C đã dùng tay và khúc cây gỗ ép hình hộp chữ nhật, màu xám, dài khoảng 50cm đánh vào người Trần Hữu C gây thương tích với tỷ lệ 15% (mười lăm phần trăm).

[2.2] Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, không đáng có mà các bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Trần Hữu

C với tỷ lệ thương tích 15% của các bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 với tình tiết định khung "Dùng hung khí nguy hiểm", "có tính chất côn đồ" quy định Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khẳng định Cáo trạng số 49/CT-VKSTK-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với các bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.3] Xét thấy các bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, sự việc xuất phát chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong khi làm việc tại C ty với nhau mà bị cáo Nguyễn Hữu Th đi đến chỗ ở của anh C, và Lê Thành C đã đi theo, đến nơi các bị cáo Th, C đã dùng tay và khúc cây gỗ ép hình hộp chữ nhật, màu xám, dài khoảng 50cm đánh vào người Trần Hữu C gây thương tích với tỷ lệ 15%. Bị cáo Th và bị cáo C cùng ý chí, cùng đồng ý về việc gây thương tích cho anh C. Vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, thậm chí không đáng nói là mâu thuẫn mà các bị cáo đã có hành vi kéo đến chỗ ở của bị hại, giật cửa khi bị hại ở trong nhà, đánh bị hại trước, lúc này phía các bị cáo có nhiều người, bị hại chỉ một mình. Điều đó thể hiện tính chất côn đồ của các bị cáo. Trong vụ án này, các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị hay ý thức đánh nhau từ trước. Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt mức án tù tương xứng để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4] Xét vai trò, mức độ tham gia, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Trong vụ án này, vai trò của bị cáo Th lớn hơn, nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ bị cáo Th với bị hại C; Bị cáo Th là người đến chỗ ở của anh C gây sự và đánh anh C trước. Sau đó, cùng với bị cáo C tiếp tục chung ý chí tiếp tục đánh anh C. Bị cáo C là người đi cùng, lẽ ra can ngăn nhưng bị cáo đã cùng với bị cáo Th cầm khúc cây gỗ ép là hung khí nguy hiểm đánh anh C gây thương tích. Do đó, bị cáo Th phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C nhằm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, các bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bản thân các bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có con còn nhỏ, là lao động chính; bị cáo C có bác ruột là liệt sĩ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo trong quá trình lượng hình.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên xét thấy đủ điều kiện áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) khúc cây gỗ hình hộp chữ nhật, màu xám, có kích thước: 18cm (dài) x 4,5cm (rộng) x 1,8cm (dày) là C cụ, phương tiện dùng để phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[2.7] Các vấn đề liên quan khác:

+ Trong lúc đánh nhau với Trần Hữu C, Nguyễn Hữu Th có bị xây xước nhẹ, vết thương đã lành, sức khỏe ổn định nên Th không yêu cầu giám định đối với thương tích của mình.

+ Đối với Nguyễn Quốc Nh và người thanh niên (*chưa xác định được lai lịch*) cũng đi cùng Th và C đến phòng trọ của C nhưng Nh chỉ vào can ngăn, không tham gia đánh nhau, người thanh niên đi cùng Nh thì đứng ở ngoài nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý.

+ Đối với xe mô tô, BKS: 92H1 – 629.76 qua điều tra xác định đứng tên Nguyễn Văn Đ, Đ cho Th mượn xe để đi lại nhưng không biết việc Th sử dụng xe để đi đánh nhau nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý.

[2.8] Về án phí: Các bị cáo Th, C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, **khoản 1** Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với cả hai bị cáo;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Lê Thành C phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày (31-12-2021).

Xử phạt bị cáo Lê Thành C 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Được trừ thời gian đã bị tạm giam trước đó (từ ngày 31-12-2021 đến ngày 29-01-2022).

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khúc cây gỗ hình hộp chữ nhật, màu xám, có kích thước: 18cm (dài) x 4,5cm (rộng) x 1,8cm (dày).

(Hiện, tang vật trên đang được Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ tạm giữ theo biên bản giao nhận lập ngày 18 tháng 4 năm 2022).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Lê Thành C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP. Tam Kỳ;
- VKDND tỉnh Quảng Nam;
- C an TP. Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP. Tam Kỳ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

